

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý trước ngày 01/7/2025 thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện đến nay chưa được giao quản lý trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ Về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 67/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về trình tự, thủ tục trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 119/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Quy định về quản lý công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 149/TTr-SXD ngày 30/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nguyên trạng tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý trước ngày 01/7/2025 thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện đến nay chưa được giao quản lý, cho UBND cấp xã quản lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện kiểm kê hiện trạng tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh, xác định tình trạng tài sản để quản lý, đưa vào khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn UBND cấp xã hồ sơ, thống kê, kế toán, kiểm kê, đánh giá lại, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3. Sở Xây dựng hướng dẫn UBND cấp xã: Xây dựng cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh, mặt nước; lập, quản lý chi phí dịch vụ về quản lý công viên, cây xanh theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTN_{TP};
- Lưu: VT, KTN_{Tùng}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh